UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ CỒN TIÊN** Số: 712/QĐ-UBND	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Cồn Tiên, ngày 15 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án: Hạ tầng hệ thống đáp ứng an toàn bảo mật, an toàn thông tin UBND xã Cồn Tiên
Địa điểm: Xã Cồn Tiên - Tỉnh Quảng Trị

UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ CỒN TIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/06/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 45/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ về quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 78/2024/NĐ-CP ngày 1/7/2024 quy định chi tiết một số điều của luật giá về thẩm định giá;

Căn cứ Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 28/10/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Thông tư số 12/2020/TT-BTTTT ngày 24 tháng 02 năm 2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập và quản lý chi phí dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BTTTT ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 1688/QĐ-BTTTT ngày 11/10/2026 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Trưởng bộ Thông tin và Truyền thông công bố định mức chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 21/8/2025 của UBND xã Cồn Tiên về việc giao nhiệm vụ đại diện chủ đầu tư đối với các dự án thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp xã;

Căn cứ Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của HĐND xã Cồn Tiên về kế hoạch đầu tư công ngân sách xã 2026;

Căn cứ Quyết định số 1370/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND xã Cồn Tiên về việc phân bổ vốn đầu tư công ngân sách xã năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 566/QĐ-UBND ngày 27/5/2026 của UBND xã Cồn Tiên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Hạ tầng hệ thống đáp ứng an toàn bảo mật, an toàn thông tin UBND xã Cồn Tiên;

Căn cứ Quyết định số 641/QĐ-UBND ngày 02/6/2026 của UBND xã Cồn Tiên về việc phân bổ kế hoạch vốn chuẩn bị đầu tư các dự án đầu tư công năm 2026;

Xét đề nghị của Phòng Kinh tế, tại kết quả thẩm định số 354/TBTĐ-KT ngày 15 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án: Hạ tầng hệ thống đáp ứng an toàn bảo mật, an toàn thông tin UBND xã Cồn Tiên với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Hạ tầng hệ thống đáp ứng an toàn bảo mật, an toàn thông tin UBND xã Cồn Tiên.

2. Địa điểm xây dựng: Trụ sở UBND xã, xã Cồn Tiên, tỉnh Quảng Trị

3. Người quyết định đầu tư: UBND xã Cồn Tiên

4. Chủ đầu tư: UBND xã Cồn Tiên.

5. Đại diện chủ đầu tư: Văn phòng HĐND & UBND xã.

6. Tổ chức tư vấn lập BCKTKT, tổ chức lập khảo sát xây dựng: Công Ty TNHH Seccom.

7. Loại và cấp công trình: Công trình hệ thống thông tin; cấp độ 2.

8. Mục tiêu đầu tư xây dựng:

- Đáp ứng nhu cầu quản lý và điều hành công tác hành chính trên môi trường mạng.

- Xử lý thông tin riêng, thông tin cá nhân của người sử dụng nhưng không xử lý thông tin bí mật nhà nước và phục vụ hoạt động nội bộ cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của UBND xã Cồn Tiên.

- Cung cấp thông tin và truy cập, kết nối tới dịch vụ công trực tuyến từ mức độ 2 trở xuống cho người dân tới làm việc tại trụ sở.

9. Quy mô và phương án kỹ thuật lựa chọn:

9.1. Quy mô

- Phạm vi, quy mô của Hệ thống thông tin: Hệ thống Mạng nội bộ của UBND xã Cồn Tiên phục vụ hoạt động nội bộ cho công chức, viên chức, người lao động của UBND xã Cồn Tiên trên môi trường mạng. Ngoài ra, hệ thống còn phục vụ các dịch vụ công trực tuyến (từ mức độ 2 trở xuống) cho người dân. Hệ thống có xử lý thông tin riêng, thông tin cá nhân nhưng không xử lý thông tin bí mật nhà nước.

- Đối tượng phục vụ của hệ thống:

+ Toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của UBND xã Cồn Tiên

+ Người dân, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 2 trở xuống.

- Danh mục các hệ thống thông tin thành phần/các dịch vụ được cung cấp bởi hệ thống thông tin của UBND xã Cồn Tiên

+ Hệ thống Mạng nội bộ của UBND xã Cồn Tiên tỉnh Quảng Trị.

9.2. Phương án kỹ thuật lựa chọn:

Hệ thống mạng nội bộ của UBND xã Cồn Tiên, tỉnh Quảng Trị được thiết lập để phục vụ hoạt động quản trị, vận hành nội bộ của cơ quan và có xử lý thông

tin riêng, thông tin cá nhân của người sử dụng nhưng không xử lý thông tin bí mật nhà nước.

Tuân thủ đáp ứng quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP, hệ thống này được đề xuất cấp độ 2, cụ thể:

- Bảo đảm an toàn mạng: Sử dụng thiết bị tường lửa Firewall/VNPT SGate Plus (tại Trụ sở chính)/VNPT SGate School (Tại TT HCC) để giới hạn kết nối từ Internet vào hệ thống nội bộ và phân vùng quản lý riêng.

- Bảo đảm an toàn máy chủ:

Xác thực: Có Thiết lập chính sách xác thực trên máy chủ. Có Thay đổi các tài khoản mặc định trên hệ thống hoặc vô hiệu hóa. Có thiết lập chính sách mật khẩu an toàn: Yêu cầu thay đổi mật khẩu mặc định; Thiết lập quy tắc đặt mật khẩu về số ký tự, loại ký tự; Thiết lập thời gian yêu cầu thay đổi mật khẩu; Thiết lập thời gian mật khẩu hợp lệ.

Kiểm soát truy cập: Chỉ cho phép sử dụng các kết nối mạng an toàn khi truy cập, quản trị máy chủ từ xa. Thiết lập giới hạn thời gian chờ (timeout).

Nhật ký hệ thống: Thiết lập lập chức năng ghi nhật ký hệ thống trên các máy chủ. Đồng bộ thời gian giữa máy chủ với máy chủ thời gian. Lưu nhật ký hệ thống trong khoảng thời gian tối thiểu là 01 tháng.

Phòng chống xâm nhập: Loại bỏ các tài khoản không sử dụng, các tài khoản không còn hợp lệ trên máy chủ. Sử dụng tường lửa của hệ điều hành và hệ thống để cấm các truy cập trái phép tới máy chủ. Vô hiệu hóa các giao thức mạng không an toàn, các dịch vụ hệ thống không sử dụng. Thực hiện nâng cấp, xử lý điểm yếu an toàn thông tin trên máy chủ trước khi đưa vào sử dụng.

Phòng chống phần mềm độc hại: Cài đặt phần mềm phòng chống mã độc và thiết lập chế độ tự động cập nhật. Kiểm tra, dò quét, xử lý phần mềm độc hại cho các phần mềm trước khi cài đặt.

Xử lý máy chủ khi chuyển giao: Có phương án xóa sạch thông tin, dữ liệu trên máy chủ khi chuyển giao hoặc thay đổi mục đích sử dụng.

- Bảo đảm an toàn ứng dụng:

Xác thực: Thiết lập cấu hình ứng dụng để xác thực người sử dụng khi truy cập, quản trị, cấu hình ứng dụng. Lưu trữ có mã hóa thông tin xác thực hệ thống. Thiết lập cấu hình ứng dụng để đảm bảo an toàn mật khẩu người sử dụng, bao gồm các yêu cầu sau: Yêu cầu thay đổi mật khẩu mặc định; Thiết lập quy tắc đặt mật khẩu về số ký tự, loại ký tự; Thiết lập thời gian yêu cầu thay đổi mật khẩu; Thiết lập thời gian mật khẩu hợp lệ; Hạn chế số lần đăng nhập sai trong khoảng thời gian nhất định với tài khoản nhất định.

Kiểm soát truy cập: Thiết lập hệ thống chỉ cho phép sử dụng các kết nối mạng an toàn khi truy cập, quản trị ứng dụng từ xa. Thiết lập giới hạn thời gian chờ (timeout) để đóng phiên kết nối khi ứng dụng không nhận được yêu cầu từ người dùng. Giới hạn địa chỉ mạng quản trị được phép truy cập, quản trị ứng dụng từ xa.

Nhật ký hệ thống: Ghi nhật ký hệ thống bao gồm những thông tin cơ bản sau: Thông tin truy cập ứng dụng; Thông tin đăng nhập khi quản trị ứng dụng; Thông tin các lỗi phát sinh trong quá trình hoạt động; Thông tin thay đổi cấu hình

ứng dụng. Nhật ký hệ thống phải được lưu trữ trong khoảng thời gian tối thiểu là 01 tháng.

An toàn ứng dụng và mã nguồn: Có chức năng kiểm tra tính hợp lệ của thông tin, dữ liệu đầu vào trước khi xử lý. Có chức năng kiểm tra tính hợp lệ của thông tin, dữ liệu đầu ra trước khi gửi về máy yêu cầu. Có chức năng kiểm soát lỗi, thông báo lỗi từ ứng dụng. Có chức năng tạo lập, duy trì và quản lý phiên làm việc an toàn.

- Bảo đảm an toàn dữ liệu hệ thống: Bảo mật mã hóa trước khi lư trữ, thiết bị mạng (Modem/ iGate, Modem/ ZTE, Firewall/ VNPT SGate Plus/ VNPT Sgate school, Switch/ Tplink TL-SG1024DE, Wifi/ Tenda AC7, Wifi/ VNPT MESH) được xuất và lưu định kỳ nhằm phục hồi nhanh trong trường hợp cần thiết. Các tài liệu, thông tin quan trọng được sao lưu định kỳ hàng tuần vào thiết bị lưu trữ ngoài (USB hoặc ổ cứng rời).

- Các vùng mạng được thiết kế như sau:

+ Vùng mạng biên được thiết lập để cung cấp các kết nối hệ thống ra bên ngoài Internet và các mạng khác.

+ Vùng mạng nội bộ được thiết lập để cung cấp kết nối mạng cho các máy trạm và các thiết bị đầu cuối và các thiết bị khác của người sử dụng vào hệ thống.

+ Vùng mạng không dây (VùngWifi): cung cấp kết nối mạng không dây cho các máy trạm và các thiết bị đầu cuối và các thiết bị khác của người sử dụng vào hệ thống.

+ Vùng DMZ được thiết lập để đặt các máy chủ công cộng, cho phép truy cập trực tiếp từ các mạng bên ngoài và mạng Internet.

+ Vùng máy chủ nội bộ được thiết lập để đặt các máy chủ nội bộ, cung cấp các ứng dụng, dịch vụ phục vụ hoạt động nội bộ của tổ chức và các hoạt động khác mà không cho phép truy cập trực tiếp từ các mạng bên ngoài.

Căn cứ vào thực tế hệ thống mạng nội bộ của UBND xã Cồn Tiên hiện không có máy chủ và không triển khai dịch vụ truy cập từ Internet hoặc các vùng mạng khác, việc thiết lập vùng DMZ, vùng máy chủ nội bộ là không cần thiết. Kiến trúc mạng hiện tại vẫn đảm bảo an toàn, hiệu quả và phù hợp với quy mô, mục tiêu sử dụng của đơn vị, tuy nhiên thiết kế vẫn sẵn sàng để đáp ứng khi đưa vào sử dụng khi có nhu cầu sau này.

10. Tổng mức đầu tư: 437.923.000đồng

(Bốn trăm ba mươi bảy triệu, chín trăm hai mươi ba ngàn đồng chẵn)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 364.756.000đồng
- Chi phí quản lý dự án: 9.644.000đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 8.589.000đồng
- Chi phí khác: 10.008.000đồng
- Chi phí dự phòng: 44.926.000đồng

11. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách xã.

12. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư quản lý dự án.

13. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế xã; Trưởng phòng giao dịch số 10 thuộc Kho bạc Nhà nước khu vực XII và Thủ trưởng các phòng, ban ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- TT HĐND xã (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trần Thị Oanh